UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SON

Số: 864 /QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 14 tháng 6 năm 2010

QUYÉT ĐỊNH

Phê duyệt trữ lượng khoáng sản Mỏ đá vôi Lân Cần, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật

Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 14/2006/QĐ-BTNMT ngày 08/9/2006 của Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành Quy định về trình tự thủ tục trình duyệt, thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong báo cáo

thăm dò khoáng sản;

Xét đề nghị của Công ty Cổ phần Thiết bị và Môi trường PT tại Công văn số 06/2010/PT ngày 24/5/2010 về việc trình thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản mỏ đá Lân Cần;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 148/TTr-

TNMT ngày 10 tháng 6 năm 2010,

QUYÉT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt trữ lượng và phân cấp trữ lượng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Lân Cần theo báo cáo thăm dò của Công ty Cổ phần

Thiết bị và Môi trường PT với nội dung sau:

a) Phê duyệt trữ lượng khoáng sản Mỏ đá vôi Lân Cần, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn do Công ty Cổ phần Thiết bị và Môi trường PT thực hiện theo giấy phép thăm dò khoáng sản số 388/GP-UBND ngày 17/3/2010 do UBND tỉnh Lạng Sơn cấp.

b) Loại khoáng sản thăm dò: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường.

c) Tổng trữ lượng khoáng sản đã thăm dò được là 20.963.144 m³

Trong đó phân cấp trữ lượng:

+ Trữ lượng cấp 121 là: 10.686.828 m³ + Trữ lượng cấp 122 là: 10.276.316 m³

d) Công ty Cổ phần Thiết bị và Môi trường PT có trách nhiệm nộp phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản theo Quyết định số 27/2005/QĐ-BTC ngày 13/5/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản tại Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn.

Điều 2. Báo cáo kết quả thăm dò mỏ đá vôi Lân Cần là tài liệu địa chất của Công ty Cổ phần Thiết bị và Môi trường PT được quản lý và khai thác sử dụng theo quy định nhằm bảo vệ, khai thác, sử dụng triệt để có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, nếu sau 06 tháng kể từ ngày báo cáo thăm dò này được phê duyệt Công ty Cổ phần Thiết bị và Môi trường PT không có hồ sơ xin khai thác mỏ đá Lân Cần thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền có quyền cung cấp thông tin của báo cáo thăm dò cho các tổ chức cá nhân khác.

Điều 3. Công ty Cổ phần Thiết bị và Môi trường PT, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng, Chủ tịch UBND xã Minh Tiến và các Cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định

này

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ./.

Noi nhân: 16

- Như Điều 3;

- CT, PCT Nguyễn Văn Bình;

- Cục ĐC&KS Việt Nam;

- Sở TN&MT (02 bản);

- Các Sở: Xây dựng, Công Thương;

- CVP, DN, TH;

- Luu: VT, (OH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Bình

UBND TỈNH LẠNG SƠN S**Ở TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lấp - Tự do - Hạnh phúc

Số : 148/ TTr-TNMT

Lạng Sơn, ngày 10 tháng6 năm 2010

TÒ TRÌNH V/v phê duyệt trữ lượng khoáng sản Mỏ đá vôi Lân Cần, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ Luật khoáng sản, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Khoản 1 Điều 65 Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật

sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 01/2006/TT-BTNMT ngày 23/01/2006 của Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07/6/2006 của Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành Quy định về phân cấp trữ lượng

và tài nguyên khoáng sản rắn;

Căn cứ Quyết định số 14/2006/QĐ-BTNMT ngày 08/9/2006 của Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành Quy định về trình tự thủ tục trình duyệt, thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong báo cáo thăm dò khoáng sản;

Xét đề nghị của Công ty Cổ phần Thiết bị và Môi trường PT tại Công văn số 06/2010/PT ngày 24/5/2010 về việc trình thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng

khoáng sản mỏ đá Lân Cần,

Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh như sau:

Mỏ đá vôi Lân Cần, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn được UBND tỉnh Lạng Sơn cấp giấy phép thăm dò số 388/GP-UBND ngày 17/3/2010 cho phép Công ty Cổ phần Thiết bị và Môi trường PT được tổ chức thăm dò khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường làm tài liệu cơ sở để lập dự án đầu tư khai thác.

Sau khi được cấp giấy phép thăm dò công ty đã tổ chức hoạt động thăm dò theo đúng đề án được UBND tỉnh phê duyệt. Khối lượng công tác thăm dò và các công trình thăm dò theo báo cáo là đầy đủ, kết quả công tác thăm dò đều đạt được các yêu cầu đề

Ngày 26/05/2010 Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được công văn số 06/2010/PT ngày 24/5/2010 của Công ty Cổ phần Thiết bị và Môi trường PT trình thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản mỏ đá vôi Lân Cần, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn hồ sơ tài liệu do đơn vị tư vấn là Công ty cổ phần tư vấn đầu tư phát triển xây dựng BTS thực hiện. Theo Báo cáo thăm dò và hồ sơ tài liệu kèm theo kết quả công tác thăm dò mỏ đá vôi Lân Cần đạt được:

1. Công tác Địa chất công trình - Địa chất thủy văn:

- Làm sáng tỏ đặc điểm địa chất của các thành tạo carbonat có mặt trong diện tích thăm dò, địa chất thuỷ văn và địa chất công trình mỏ diện tích 35 ha trên bản đồ địa hình tỷ lê 1/1000.

- Lấy, gia công, phân tích 01 mẫu cơ lý đá, 17 mẫu hóa cơ bản, 01 mẫu nén dập trong xi lanh, 01 mẫu mài mòn trong tang quay, 17 mẫu lát mỏng đảm bảo mô tả rõ đặc

điểm các loại đá có trong diện tích thăm dò.

- Khối lượng công tác khảo sát lấy mẫu: Lấy, phân tích mẫu cơ lý đất, mẫu nước, thu thập tài liệu khí tượng thuỷ văn- địa chất công trình khu vực.

2. Công tác trắc địa:

- Đo vẽ lập bản đồ địa hình diện tích 35 ha, tỷ lệ 1/1000

- Thành lập lưới tọa độ hạng IV, lưới đường chuyền cấp 2, lưới độ cao kỹ thuật, đo vẽ, lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/1000 (đường đồng mức 01 m), đo vẽ mặt cắt địa hình tỷ lệ 1/2000. Chuyển công trình ra thực địa, đo vẽ công trình và đưa vào bản đồ, đo vẽ mặt cắt tuyến thăm dò.

3. Phương pháp thăm dò và lập báo cáo đã áp dụng các quy trình, quy phạm, tiêu

chuẩn hiện hành:

- Phương pháp tính toán trữ lượng, phân cấp trữ lượng được thực hiện theo quy định tại quyết định số 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07/6/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quyết định ban hành Quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn.
- Các quy phạm và tiêu chuẩn của nhà nước trong công tác thăm dò và thí nghiệm vật liệu xây dựng.

- Tiêu chuẩn Việt Nam 1771; 1987 " Đá dăm, sỏi và sỏi dăm dùng trong xây

dựng - Yêu cầu kỹ thuật".

- Các quy phạm và tiêu chuẩn về công tác địa chất thuỷ văn, địa chất công trình,

công tác trắc địa.

- 4. Kết cấu và nội dung của báo cáo phù hợp với Quyết định số 14/2006/QĐ-BTNMT ngày 08/9/2006 của Bộ tài nguyên và Môi trường Quyết định ban hành Quy định về trình tự thủ tục trình duyệt, thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong báo cáo thăm dò khoáng sản.
- 5. Công tác thăm dò đủ cơ sở dữ liệu để đánh giá thành phần thạch học, khoáng vật, đặc tính kỹ thuật, tính chất cơ lý và trữ lượng đá vôi nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng của mỏ Lân Cần. Nguyên liệu đá vôi đảm bảo chất lượng tốt để sản xuất đá dăm, đá hộc các loại phục vụ cho xây dựng dân dụng, rải đường.
- 6. Hoàn thành các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật như: Bảo vệ tài nguyên khoáng sản, môi trường, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động trong hoạt động thăm dò.

Từ những nội dung trên, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh xem xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Lân

Cần cho Công ty Cổ phần Thiết bị và Môi trường PT với nội dung sau:

a, Phê duyệt trữ lượng khoáng sản Mỏ đá vôi Lân Cần, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn do Công ty Cổ phần Thiết bị và Môi trường PT thực hiện theo giấy phép thăm dò khoáng sản số 388/GP-UBND ngày 17/3/2010 do UBND tỉnh Lạng Sơn cấp.

b, Loại khoáng sản thăm dò: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường.

c, Tổng trữ lượng khoáng sản đã thăm dò được là 20.963.144 m³

Trong đó phân cấp trữ lượng:

+ Trữ lượng cấp 121 là: 10.686.828 m³ + Trữ lượng cấp 122 là: 10.276.316 m³

d, Báo cáo kết quả thăm dò mỏ đá vôi Lân Cần là tài liệu địa chất của Công ty Cổ phần Thiết bị và Môi trường PT được quản lý và khai thác sử dụng theo quy định nhằm bảo vệ, khai thác, sử dụng triệt để có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, nếu sau 06 tháng kể từ ngày báo cáo thăm dò này được phê duyệt Công ty Cổ phần Thiết bị và Môi trường PT không có hồ sơ xin khai thác mỏ đá Lân Cần thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền có quyền cung cấp thông tin của báo cáo thăm dò cho các tổ chức cá nhân khác.

Kính trình UBND tỉnh xem xét và quyết định./.

Nơi nhân:

- Như kính gửi;

- Lãnh đạo Sở;

- Công ty CP TB&MT PT;

- Luu VT, TNKS&ĐC.

KT. GIÁM ĐỐC HPHÓ GIÁM ĐỐC

Công Khánh